

Số: .../KH-UBND

Quế Võ, ngày tháng năm 2026

**KẾ HOẠCH
Phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn phường Quế Võ năm 2026**

**PHẦN I
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025**

I. TÌNH HÌNH DỊCH HIV/AIDS

1. Tích lũy người nhiễm HIV/AIDS (tính đến 31/12/2025)

- Số người nhiễm HIV lũy tích toàn phường: 40 người.
- Số người nhiễm HIV tử vong: 15 người.
- Số người nhiễm HIV còn sống quản lý trên địa bàn là 22 người, số người nhiễm có mặt tại địa phương 21 người, số người nhiễm đi trại 01 người.
- Số người nhiễm HIV mất dấu: 03 người
- Tỷ lệ nhiễm HIV tại cộng đồng là 0,06%.
- Trong năm 2025 toàn phường phát hiện không ghi nhận trường hợp HIV mới.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG PHÒNG CHỐNG HIV/AIDS NĂM 2025

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

UBND phường đã quan tâm chỉ đạo triển khai công tác phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn; giao Trạm Y tế là cơ quan chuyên môn chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể tổ chức thực hiện các hoạt động theo kế hoạch.

Công tác phối hợp liên ngành được duy trì; các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS được lồng ghép với chương trình y tế, dân số và các hoạt động văn hóa – xã hội trên địa bàn

2. Công tác truyền thông phòng chống HIV/AIDS

- UBND phường đã chỉ đạo tăng cường công tác truyền thông phòng, chống HIV/AIDS với nhiều hình thức:
 - + Tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở của phường
 - + Lồng ghép nội dung phòng, chống HIV/AIDS trong các hội nghị, sinh hoạt cộng đồng
 - + Tuyên truyền trực tiếp tại các buổi khám bệnh, tư vấn sức khỏe

- Nội dung truyền thông tập trung vào các biện pháp dự phòng lây nhiễm HIV, lợi ích của xét nghiệm HIV sớm, điều trị ARV và giảm kỳ thị đối với người nhiễm HIV.

Thông qua các hoạt động truyền thông, nhận thức của người dân về phòng, chống HIV/AIDS từng bước được nâng lên; thái độ kỳ thị, phân biệt đối xử với người nhiễm HIV có xu hướng giảm.

3. Công tác dự phòng lây nhiễm HIV

- Các hoạt động dự phòng lây nhiễm HIV được triển khai lồng ghép với các chương trình y tế và phòng, chống tệ nạn xã hội trên địa bàn.

- Trạm Y tế đã thực hiện tư vấn xét nghiệm HIV cho người dân có nhu cầu; phối hợp triển khai các biện pháp can thiệp giảm tác hại theo hướng dẫn của ngành y tế.

- Việc tiếp cận các nhóm có nguy cơ cao được thực hiện thông qua mạng lưới cộng tác viên và các tổ dân phố, góp phần hạn chế nguy cơ lây nhiễm HIV trong cộng đồng.

4. Công tác quản lý, chăm sóc và điều trị người nhiễm HIV

- Công tác quản lý người nhiễm HIV trên địa bàn được thực hiện tương đối chặt chẽ:

+ Tổng số người nhiễm HIV lũy tích: 40 người

+ Số người nhiễm HIV còn sống đang quản lý: 22 người

+ Số người nhiễm HIV có mặt tại địa phương: 21 người, 01 người đi trại

+ Số người nhiễm HIV có thẻ BHYT: 22/22 (100%)

- UBND phường đã chỉ đạo Trạm Y tế phối hợp với cơ sở điều trị theo dõi tình trạng điều trị ARV của người nhiễm HIV, hỗ trợ người bệnh tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

- Việc cấp thẻ BHYT cho người nhiễm HIV được thực hiện đầy đủ, góp phần đảm bảo quyền lợi khám chữa bệnh cho người bệnh và nâng cao hiệu quả điều trị.

5. Công tác giám sát, thống kê và báo cáo

- Công tác thống kê, báo cáo chương trình HIV/AIDS được thực hiện theo quy định; số liệu cơ bản đảm bảo đầy đủ, kịp thời phục vụ công tác quản lý.

- Hoạt động giám sát dịch tễ HIV/AIDS tại cộng đồng được duy trì; trong năm 2025 không ghi nhận trường hợp nhiễm HIV mới, cho thấy hiệu quả bước đầu của các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn.

6. Công tác phối hợp liên ngành

- Các ban, ngành, đoàn thể đã tích cực phối hợp với Trạm Y tế trong triển khai các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS, đặc biệt trong công tác truyền thông và vận động cộng đồng.

- Vai trò của Tổ dân phố và cộng đồng được phát huy trong việc tuyên truyền,

hỗ trợ quản lý người nhiễm HIV và giám kỳ thị trên địa bàn phường.

7. Đánh giá chung

7.1. Ưu điểm

- Công tác chỉ đạo, điều hành được quan tâm, triển khai tương đối đồng bộ.
- Hoạt động truyền thông được duy trì thường xuyên, từng bước nâng cao nhận thức của người dân.
- Công tác quản lý người nhiễm HIV được thực hiện chặt chẽ; tỷ lệ người nhiễm HIV có BHYT đạt 100%.
- Không ghi nhận ca nhiễm HIV mới trong năm 2025.

7.2. Tồn tại, hạn chế

- Một số đối tượng nguy cơ cao còn khó tiếp cận, di biến động nhiều.
- Nguồn lực dành cho công tác phòng, chống HIV/AIDS còn hạn chế.
- Công tác truyền thông chưa thật sự đa dạng, chưa tiếp cận sâu tới một số nhóm đối tượng đặc thù.
- Tình trạng kỳ thị, phân biệt đối xử với người nhiễm HIV vẫn còn tồn tại ở một bộ phận người dân.

PHẦN II

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Nghị định số 141/2024/NĐ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS);

Quyết định số 1246/QĐ-TTg ngày 14/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia chấm dứt dịch bệnh AIDS vào năm 2030;

Kế hoạch số 598/KH-UBND ngày 28/12/2020 của UBND tỉnh Bắc Ninh về bảo đảm tài chính thực hiện Chiến lược quốc gia chấm dứt dịch bệnh AIDS vào năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

Kế hoạch số 327/KH-UBND ngày 14/6/2022 của UBND tỉnh Bắc Ninh về triển khai công tác phòng, chống HIV/AIDS giai đoạn 2022-2025 và tầm nhìn đến năm 2030;

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác phòng, chống HIV/AIDS.

- Nâng cao nhận thức của cộng đồng về phòng, chống HIV/AIDS.
- Hạn chế lây nhiễm HIV trong cộng đồng, giảm kỳ thị và phân biệt đối xử với người nhiễm HIV.

2. Yêu cầu

- Triển khai đồng bộ các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn.
- Phát huy vai trò phối hợp của các ban ngành, đoàn thể và cộng đồng.
- Lồng ghép công tác phòng, chống HIV/AIDS với các chương trình y tế và chương trình phát triển kinh tế – xã hội của địa phương.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng cường hiệu quả công tác phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn phường Quế Võ; nâng cao nhận thức cộng đồng; mở rộng tiếp cận dịch vụ dự phòng, xét nghiệm và điều trị HIV; góp phần giảm số ca nhiễm mới HIV và giảm tác động của dịch HIV/AIDS đối với cộng đồng.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100% người nhiễm HIV trên địa bàn được quản lý, theo dõi
- 100% người nhiễm HIV có thẻ bảo hiểm y tế
- $\geq 95\%$ người nhiễm HIV biết tình trạng nhiễm HIV của mình
- $\geq 95\%$ người nhiễm HIV biết tình trạng nhiễm HIV của mình
- 100% người nhiễm HIV được tư vấn, hỗ trợ tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe
- Duy trì không phát sinh ca nhiễm HIV mới hoặc ≤ 01 ca/năm
- $\geq 90\%$ người dân trong độ tuổi 15–49 được tiếp cận thông tin về phòng, chống HIV/AIDS
- $\geq 80\%$ nhóm nguy cơ cao được tiếp cận các biện pháp dự phòng HIV 100% tổ dân phố được triển khai hoạt động truyền thông phòng, chống HIV/AIDS ít nhất 01 lần/năm

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác truyền thông phòng, chống HIV/AIDS

- UBND phường chỉ đạo đẩy mạnh công tác truyền thông phòng, chống HIV/AIDS với nội dung phù hợp từng nhóm đối tượng, đặc biệt là nhóm nguy cơ cao.
- Đa dạng hóa các hình thức truyền thông: thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở, hội nghị, sinh hoạt cộng đồng, truyền thông trực tiếp tại hộ gia đình và cơ sở y tế.
- Lồng ghép nội dung phòng, chống HIV/AIDS vào các chương trình y tế, dân số, an sinh xã hội và các hoạt động văn hóa – xã hội tại địa phương.

- Tăng cường truyền thông giảm kỳ thị, phân biệt đối xử với người nhiễm HIV; vận động cộng đồng tham gia hỗ trợ người nhiễm HIV hòa nhập xã hội.

2. Đẩy mạnh hoạt động dự phòng lây nhiễm HIV

- Tăng cường tư vấn, giới thiệu xét nghiệm HIV cho người dân, đặc biệt là các nhóm có nguy cơ cao.

- Phối hợp với ngành y tế triển khai các biện pháp can thiệp giảm tác hại theo hướng dẫn chuyên môn (bao cao su, bơm kim tiêm sạch, điều trị thay thế...).

- Thực hiện lồng ghép các hoạt động dự phòng HIV với phòng, chống tệ nạn xã hội, phòng chống ma túy, mại dâm trên địa bàn.

- Tăng cường quản lý, tiếp cận các nhóm nguy cơ cao tại cộng đồng, đảm bảo tiếp cận các dịch vụ dự phòng HIV.

3. Quản lý và hỗ trợ người nhiễm HIV

- Rà soát, cập nhật đầy đủ danh sách người nhiễm HIV trên địa bàn; quản lý chặt chẽ theo quy định.

- Phối hợp với cơ sở điều trị theo dõi tình trạng điều trị ARV của người nhiễm HIV; hỗ trợ tuân thủ điều trị.

- Hỗ trợ người nhiễm HIV tham gia bảo hiểm y tế, tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

- Lồng ghép chăm sóc HIV/AIDS với quản lý các bệnh không lây nhiễm và chăm sóc sức khỏe ban đầu tại cộng đồng.

4. Tăng cường công tác phối hợp liên ngành

- Phát huy vai trò của các ban ngành, đoàn thể trong công tác phòng, chống HIV/AIDS.

- Lồng ghép hoạt động phòng, chống HIV/AIDS với các chương trình phát triển kinh tế – xã hội, giảm nghèo, an sinh xã hội.

- Huy động sự tham gia của cộng đồng, tổ dân phố, cộng tác viên y tế trong triển khai các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS.

5. Tăng cường công tác giám sát, thống kê và báo cáo

- Thực hiện thu thập, quản lý và cập nhật số liệu HIV/AIDS đầy đủ, chính xác theo quy định của ngành y tế.

- Tăng cường giám sát dịch tễ HIV/AIDS tại cộng đồng; kịp thời phát hiện các trường hợp nhiễm mới.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định; đảm bảo số liệu thống nhất giữa các đơn vị.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý số liệu HIV/AIDS và báo cáo chương trình.

6. Bảo đảm nguồn lực cho công tác phòng, chống HIV/AIDS

- Bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương để triển khai các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS.

- Huy động các nguồn lực hợp pháp khác để hỗ trợ chương trình.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ tham gia công tác phòng, chống HIV/AIDS.

- Bảo đảm vật tư, tài liệu truyền thông và các điều kiện cần thiết phục vụ triển khai chương trình.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong kinh phí chi thường xuyên hàng năm của ngành theo phân cấp quản lý. Huy động từ các nguồn lực xã hội, từ hợp tác quốc tế và từ các nguồn hợp pháp khác.

- Nguồn kinh phí từ

Kế hoạch số 5147/KH-UBND ngày 04/10/2021 đảm bảo tài chính thực hiện Chiến lược Quốc gia chấm dứt bệnh AIDS vào năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (cũ) và Kế hoạch số 598/KH-UBND ngày 28/12/2020 về việc kế hoạch đảm bảo tài chính thực hiện chiến lược quốc gia chấm dứt dịch bệnh AIDS vào năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (cũ).

- Kinh phí từ Quỹ BHYT: Chi trả thuốc ARV và xét nghiệm tải lượng vi rút cho bệnh nhân nhiễm HIV, các dịch vụ khám chữa bệnh,...

- Người tham gia điều trị chi trả một phần hoặc toàn bộ phí dịch vụ điều trị theo quy định. Tỉnh có chính sách hỗ trợ điều trị cho những người thuộc diện chính sách.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Là đầu mối tham mưu UBND phường xây dựng và tổ chức triển khai Kế hoạch phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn.

- Chủ trì phối hợp với Trạm Y tế, Công an phường, các ban ngành, đoàn thể và các tổ dân phố trong việc triển khai các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS.

- Tham mưu UBND phường lồng ghép nội dung phòng, chống HIV/AIDS vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội, các hoạt động văn hóa, giáo dục, an sinh xã hội trên địa bàn.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của các đơn vị liên quan; kịp thời tham mưu UBND phường chỉ đạo giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Tổng hợp tình hình triển khai, tham mưu UBND phường thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

2. Trạm Y tế Quế Võ

- Là cơ quan chuyên môn tham mưu UBND phường triển khai công tác phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn.

- Thực hiện các hoạt động truyền thông, tư vấn và giới thiệu xét nghiệm HIV.
- Thực hiện quản lý, theo dõi người nhiễm HIV trên địa bàn; phối hợp với các cơ sở điều trị trong việc quản lý điều trị ARV, chăm sóc và hỗ trợ người nhiễm HIV.
- Tăng cường phối hợp với mạng lưới cộng tác viên y tế và các tổ dân phố trong việc rà soát, cập nhật thông tin người nhiễm HIV, tiếp cận các nhóm nguy cơ cao.
- Thực hiện đầy đủ chế độ thống kê, báo cáo chương trình phòng, chống HIV/AIDS theo quy định; tham mưu UBND phường về các giải pháp chuyên môn nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống HIV/AIDS.

3. Công an phường

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc quản lý các đối tượng có nguy cơ cao trên địa bàn; đảm bảo an ninh trật tự trong quá trình triển khai các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS.
- Phối hợp với Trạm Y tế và các ban ngành, đoàn thể trong công tác tuyên truyền, vận động phòng, chống HIV/AIDS gắn với phòng, chống tệ nạn xã hội.
- Cung cấp thông tin cần thiết phục vụ công tác quản lý, giám sát dịch HIV/AIDS theo quy định.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể

- Tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân nâng cao nhận thức về phòng, chống HIV/AIDS.
- Lòng ghép nội dung phòng, chống HIV/AIDS vào các phong trào, cuộc vận động tại địa phương.
- Phối hợp hỗ trợ người nhiễm HIV và gia đình trong việc hòa nhập cộng đồng, giảm kỳ thị và phân biệt đối xử.

5. Các tổ dân phố

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức về phòng, chống HIV/AIDS đến từng hộ gia đình.
- Phối hợp với Trạm Y tế trong việc rà soát, quản lý và hỗ trợ người nhiễm HIV tại cộng đồng.
- Kịp thời phản ánh các vấn đề liên quan đến công tác phòng, chống HIV/AIDS về UBND phường.

VII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Trạm Y tế Quê Võ có trách nhiệm tổng hợp tình hình triển khai công tác phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn, báo cáo UBND phường và cơ quan y tế cấp trên theo quy định.

VIII. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với UBND tỉnh

- Quan tâm chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị liên quan phối hợp triển khai công tác phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn.

- Bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương để thực hiện các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện chương trình phòng, chống HIV/AIDS tại cơ sở.

2. Đối với Sở Y tế, Trung tâm kiểm soát Bệnh tật tỉnh Bắc Ninh

- Tăng cường hướng dẫn chuyên môn, hỗ trợ kỹ thuật cho tuyến y tế cơ sở.

- Tổ chức tập huấn, đào tạo nâng cao năng lực cho cán bộ y tế.

- Hỗ trợ tài liệu truyền thông, vật tư, sinh phẩm phục vụ công tác phòng, chống HIV/AIDS.

- Hỗ trợ công tác giám sát dịch tễ, quản lý và điều trị người nhiễm HIV.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác phòng chống HIV/AIDS phường Quế Võ năm 2026 yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện theo Kế hoạch.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị, kịp thời phản ánh về ủy ban nhân dân phường để được hướng dẫn, giải quyết; trường hợp vượt thẩm quyền, đề xuất báo cáo Sở Y tế, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Các phòng, ban, ngành thuộc UBND phường;
- Trạm Y tế (t/h);
- Trung tâm cung ứng DVSNC;
- Tổ dân phố;
- Văn phòng HĐND-UBND phường
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Khắc Bốn